

Số: /2026/QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức giảm tiền thuê lại đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ đối với doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị định số 20/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số .../TTr-STC ngày .... tháng .... năm 2025.

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định quy định mức giảm tiền thuê lại đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ đối với doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức giảm tiền thuê lại đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ đối với các doanh nghiệp công nghệ cao thuộc khu vực kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong vòng 05 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất với chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chủ đầu tư dự án đầu tư và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Có quỹ đất dành cho doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều này thuê lại đất theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Đã ký hợp đồng cho thuê đất với doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều này, trong đó bao gồm thông tin giá cho thuê lại đất đã được giảm theo mức giảm quy định tại Điều 3 Quyết định này;

- Đã được doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều này thanh toán tiền thuê lại đất theo hợp đồng trong năm đề nghị hoàn trả. Thời điểm chủ đầu tư đề nghị hoàn trả tiền thuê lại đất không quá 12 tháng kể từ thời điểm các bên thực hiện thanh toán tiền thuê lại đất theo hợp đồng cho thuê đất đã ký.

2. Các doanh nghiệp thuê lại đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ, bao gồm:

- Doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao theo quy định của pháp luật công nghệ cao và thuộc loại hình kinh tế tư nhân theo quy định của pháp luật về thống kê;

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn;

- Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được công nhận theo quy định của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các văn bản hướng dẫn.

### **Điều 3. Mức giảm tiền thuê lại đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ**

1. Mức giảm tiền thuê lại đất trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ là 100% đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo quy định tại khoản 2 Điều 2 Quyết định này, áp dụng trong vòng 05 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất với chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.

2. Trường hợp chủ đầu tư ký hợp đồng cho thuê lại đất đối với các doanh nghiệp tại khoản 2 Điều 2 Quyết định này mà thông tin về đơn giá cho thuê cao hơn giá tại Bảng giá đất thì mức giảm tiền thuê lại đất không vượt quá số tiền phải nộp tính theo đơn giá tại Bảng giá đất của Ủy ban nhân dân thành phố tại thời điểm ký hợp đồng.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện.**

1. Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Công thương, Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Thuế thành phố

Hải Phòng phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện việc hoàn trả tiền thuê đất (nếu có) đối với các chủ đầu tư dự án đầu tư và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ theo quy định tại Quyết định này và các quy định hiện hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Công thương, Khoa học và Công nghệ; Trưởng Thuế thành phố Hải Phòng; Giám đốc Ban Quản lý Khu kinh tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục KTVB & QL XLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố Hải Phòng;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố;
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Như điều 5;
- Các Sở: TC, NN&MT, CT, KH&CN.
- Sở Tư pháp;
- Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng;
- Thuế thành phố Hải Phòng;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Công TTĐT - Văn phòng Chính phủ;
- Công TTĐT thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Hải Phòng;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, N.Đ.Khoa.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Quân**